

Số: 136/2024/QĐST-HNGĐ

Thành phố Bến Tre, ngày 05 tháng 6 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 27 tháng 5 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 175/2024/TLST-HNGĐ về “Tranh chấp thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con chung” ngày 02 tháng 5 năm 2024 của Toà án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn:

Ông Lê Văn T, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Số 067/MTH, ấp M, xã M1, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo uỷ quyền của ông Lê Văn T:

Ông Nguyễn Thanh T1, sinh năm 2000.

Địa chỉ: Ấp B, xã C, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Ông Trần Quang K, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Số 7D, khu phố A, phường P, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre;

Cùng địa chỉ liên hệ: Số 118E3, đường số A, khu dân cư S, khu phố M, phường 7, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre. Theo văn bản uỷ quyền ngày 18/01/2024.

Bị đơn:

Bà Đỗ Thị Phúc A2, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Số 341C, ấp 3, xã P, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung, ông Lê Văn T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là cháu Lê Đỗ Quỳnh C, sinh ngày 24/3/2014 và cháu Lê Đỗ Quỳnh T3, sinh ngày 20/12/2020 số tiền 2.000.000 (Hai triệu)đồng/tháng/cháu cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Phương thức cấp dưỡng nuôi con sẽ do các bên thỏa thuận tại cơ quan thi hành án có thẩm quyền.

Việc trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung không bên nào có quyền ngăn cản. Vì lợi ích của con chung trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84, Điều 110 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

Về án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung, ông Lê Văn T có nghĩa vụ nộp số tiền 150.000(Một trăm năm mươi nghìn)đồng án phí nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đồng theo biên lai tạm ứng án phí số 0001150 ngày 26/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre. Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre có nghĩa vụ hoàn lại cho ông Lê Văn T số tiền 150.000(Một trăm năm mươi nghìn)đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre
- VKSND thành phố Bến Tre;
- CCTHADS thành phố Bến Tre;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thành Ngọc